

Số: *774* /CT-TTHT
V/v: Chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *26* tháng *11* năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH SDV Việt Nam
Đ/chi: Lầu 6, Tòa nhà Etown, 364 Cộng Hòa, Q. Tân Bình
Mã số thuế: 0302622448

Trả lời văn bản số 2015/12/01 ngày 11/12/2015 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điểm a Khoản 3 Điều 20 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế quy định khai thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài:


“ ...

- Bên Việt Nam ký hợp đồng với Nhà thầu nước ngoài khấu trừ và nộp thuế thay cho Nhà thầu nước ngoài và nộp hồ sơ khai thuế, hồ sơ khai quyết toán thuế cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của bên Việt Nam.”

Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (gọi tắt là thuế nhà thầu);

Trường hợp Công ty theo trình bày ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức nước ngoài (trụ sở tại Singapore) thì khi thanh toán tiền cho nhà thầu nước ngoài, Công ty có trách nhiệm tính, khấu trừ, kê khai và nộp thuế nhà thầu theo quy định. Trường hợp nhà thầu nước ngoài thuộc diện được miễn, giảm thuế do áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Singapore và Công ty đã gửi hồ sơ thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Điểm b.2 Khoản 3 Điều 20 Thông tư số 156/2013/TT-BTC thì đối với số thuế được miễn, giảm theo Hiệp định Công ty kê khai vào chỉ tiêu số (11) “Số thuế được miễn giảm theo Hiệp định” trên tờ khai mẫu số 01/NTNN ban hành kèm theo Thông tư số 103/2014/TT-

BTC (Công ty không cần gửi công văn đến cơ quan thuế để xác nhận số thuế được miễn, giảm theo Hiệp định trên từng tờ khai mẫu số 01/NTNN ban hành kèm theo Thông tư số 103/2014/TT-BTC).

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - Phòng KTI;
 - Phòng PC;
 - Lưu: VT, TTHT.
- 43-8723144/2016-ttg

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Lệ Nga